

QUYẾT ĐỊNH

**sửa đổi, bổ sung một số Điều, Phụ lục 1B của Quy định số 09-QĐ/HU,
ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác quy hoạch cán bộ**

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ; Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ;
- Căn cứ Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quyết định số 1113-QĐ/TU, ngày 03/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều, Phụ lục 1 của Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quyết định số 922-QĐ/TU, ngày 09/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị tỉnh Lai Châu;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quy định số 18-QĐ/HU, ngày 16/8/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy họp, ngày 14/8/2024;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy,

BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều, Phụ lục 1B của Quy định số 09-QĐ/HU, ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác quy hoạch cán bộ:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2 Điều 4 như sau:

“1. Chức danh quy hoạch

Các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, gồm:

- Các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý:

+ Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

+ Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Chi ủy chi bộ cơ sở, Bí thư, Phó Bí thư các chi, đảng bộ khối cơ quan (trừ Bí thư đảng ủy Quân sự huyện).

+ Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã, thị trấn; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, thị trấn; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trưởng các tổ chức chính trị - xã hội các xã, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).

+ Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường học trực thuộc huyện.

2. Đối tượng quy hoạch

Đối tượng quy hoạch cấp ủy, lãnh đạo, quản lý gồm các đối tượng sau:

- Đối tượng 01, đối tượng 02 của các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện theo Quy định số 11-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Đối tượng 01, đối tượng 02 của các chức danh cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ cơ sở; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các trường học trực thuộc huyện thực hiện theo Phụ lục 1A.

- Đối tượng 01, đối tượng 02 của các chức danh Chi ủy chi bộ cơ sở, ủy viên ban chấp hành đảng bộ cơ sở, ban thường vụ đảng ủy cơ sở thực hiện theo Phụ lục 1B”.

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 3 Điều 5 như sau:

“2. Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định (bằng phiếu kín) phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh theo phân cấp quản lý cán bộ của huyện, gồm:

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

- Bí thư, Phó Bí thư các chi, đảng bộ khối cơ quan (trừ Bí thư đảng ủy Quân sự huyện).

- Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền Thường trực Huyện ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh:

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Đảng bộ khối cơ quan.

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trưởng các tổ chức chính trị - xã hội các cấp xã.

- Chi ủy chi bộ cơ sở.

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các đơn vị trường học trực thuộc huyện”.

3. Sửa đổi Điểm 1.2, Khoản 1, Điều 8 như sau:

“1. Về tiêu chuẩn, điều kiện

1.2. Tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, nhân sự phải cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

- Trình độ lý luận chính trị:

+ Cán bộ quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; quy hoạch các chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện: Phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm.

+ Cán bộ được quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý gồm quy hoạch các chức danh cấp trưởng các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương; bí thư, phó bí thư đảng ủy; chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm.

+ Cán bộ được quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý còn lại: Có thể chưa đảm bảo tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

- Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ...”

4. Sửa đổi, bổ sung Điểm 1.4, Khoản 1 Điều 10 như sau:

“1.4. Một số điểm lưu ý trong thực hiện quy trình quy hoạch

- Các hội nghị xây dựng quy hoạch và bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm tương tự như thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp.

- Kết quả biểu quyết giới thiệu tại bước 5 (xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp) và ở bước 4 (rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm) được công bố tại hội nghị tập thể lãnh đạo. Đối với kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu ở các bước còn lại không công bố tại hội nghị tương ứng.

- Đối với quy hoạch chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường học, các trường gửi tờ trình kèm theo danh sách, hồ sơ nhân sự đề nghị phê duyệt quy hoạch về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ). Ủy ban nhân dân huyện thẩm định, trình Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xem xét, phê duyệt quy hoạch”.

5. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 1B về đối tượng giới thiệu quy hoạch Chi ủy chi bộ cơ sở, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành các đảng bộ cơ sở

“3. Quy hoạch chi ủy chi bộ cơ sở

- Đối tượng 1: Cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương (nếu chưa tham gia chi ủy).

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Đối tượng 2: Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện; các chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở; các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Đ/c Giàng A Tính, Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND huyện,
- Các phòng, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể huyện,
- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở,
- Các Trường học trực thuộc huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Đình Quang Tuấn